

Tạp chí

**CÔNG DÂN
& KHUYẾN HỌC**

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Dạy và Học NGÀY NAY

TODAY'S TEACHING & LEARNING MAGAZINE

ISSN 2815 - 5769

SỐ ĐẶC BIỆT

THÁNG 03/2026

- **NÂNG CAO NĂNG LỰC ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CỦA ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ**

ENHANCING THE INFORMATION TECHNOLOGY APPLICATION CAPABILITIES OF UNIVERSITY LECTURERS TO MEET THE REQUIREMENTS OF THE FOURTH INDUSTRIAL REVOLUTION

KIỀU BÌNH CHÍNH

- **ĐỀ XUẤT KHUNG NĂNG LỰC SỐ CỦA GIẢNG VIÊN ĐẠI HỌC VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0**

PROPOSED DIGITAL COMPETENCY FRAMEWORK FOR VIETNAMESE UNIVERSITY LECTURERS IN THE CONTEXT OF THE 4.0 INDUSTRIAL REVOLUTION

NGUYỄN ĐỨC HIẾU

- **CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TRONG GIẢNG DẠY TIẾNG ANH BẬC ĐẠI HỌC**

DIGITAL TRANSFORMATION AND THE APPLICATION OF ARTIFICIAL INTELLIGENCE IN UNIVERSITY ENGLISH LANGUAGE TEACHING

HOÀNG THU GIANG

- **VAI TRÒ CỦA ĐỘNG LỰC HỌC TẬP VÀ TỰ HỌC TRONG VIỆC NÂNG CAO HIỆU QUẢ DẠY VÀ HỌC TIẾNG ANH Ở SINH VIÊN ĐẠI HỌC**

THE ROLE OF LEARNING MOTIVATION AND SELF-STUDY IN IMPROVING THE EFFECTIVENESS OF TEACHING AND LEARNING ENGLISH AMONG UNIVERSITY STUDENTS

NGUYỄN THỊ KIM ANH

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiện
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

**CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Kiểu Bình Chính: Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin của đội ngũ giảng viên các trường đại học đáp ứng yêu cầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư/ <i>Enhancing the information technology application capabilities of university lecturers to meet the requirements of the Fourth Industrial Revolution</i>	3
• Phạm Thị Thanh Huyền: Nâng cao chất lượng dạy học lý luận chính trị trước tác động của cách mạng 4.0 ở Trường Đại học Hà Tĩnh/ <i>Improving the quality of teaching political theory courses in the context of the impact of the fourth industrial revolution at Ha Tinh University</i>	5
• Phạm Tôn Hiệp: Bồi dưỡng năng lực tư duy sáng tạo cho học viên ở các trường quân đội đáp ứng yêu cầu cách mạng công nghiệp lần thứ tư/ <i>Fostering creative thinking skills for students at military schools to meet the requirements of the fourth industrial revolution</i>	7
• Nguyễn Đức Hiếu: Đề xuất khung năng lực số của giảng viên đại học Việt Nam trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0/ <i>Proposed digital competency framework for Vietnamese university lecturers in the context of the 4.0 industrial revolution</i>	9
• Phan Trung Hiếu: Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và những vấn đề đặt ra đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay/ <i>Ho Chi Minh's thought on party building and rectification and the issues raised for the building and rectification of our party in the current context</i>	11
• Trần Nguyễn Tuấn Hoàng: Bồi dưỡng phong cách nêu gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh cho đội ngũ cán bộ quản lý học viên ở Trường Sĩ quan Lục quân 2/ <i>Training the example style of president Ho Chi Minh for the team of student management officers at Army Officer School 2</i>	13
• Nguyễn Cao Quyền: Nâng cao hiệu quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho cán bộ, Đảng viên trong giai đoạn cách mạng hiện nay/ <i>Improve the effectiveness of learning and following Ho Chi Minh's thoughts, ethics, and style for officers, party members in the current revolution period</i>	15
• Đỗ Trường Giang: Giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Revolutionary ethical education for youth according to Ho Chi Minh's thought</i>	17
• Trần Văn Chiêu: Tư tưởng Hồ Chí Minh về phong cách diễn đạt - học tập và rèn luyện của đội ngũ giảng viên ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Ho Chi Minh's thoughts on the style of expression, learning, and training of the teaching staff in current military schools</i>	19
• Lê Anh Tuấn: Phát huy giá trị tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Promoting the thought, ethics, and style of Ho Chi Minh in the digital transformation era</i>	21
• Lưu Tuấn Anh: Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giáo dục - Vận dụng trong thời kỳ hội nhập quốc tế/ <i>President Ho Chi Minh's views on education - Application in the era of international integration</i>	23
• Trịnh Hữu Cường: Học tập và làm theo phong cách diễn đạt của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với người giảng viên ở các trường quân đội/ <i>Study and follow the expression style of Ho Chi Minh to the lecturer at military schools</i>	25
• Bùi Ngọc Trường Sơn: Tư tưởng Hồ Chí Minh về phong trào thi đua và vận dụng trong giai đoạn hiện nay/ <i>Ho Chi Minh's thought on the emulation movement and its application in the current period</i>	27
• Võ Ngọc Bằng: Phát huy năng lực giảng dạy của giảng viên trẻ trường quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay/ <i>Promoting the teaching capacity of young lecturers in military schools according to Ho Chi Minh's ideology in the current period</i>	29
• Khuất Quang Lập: Nâng cao chất lượng công tác giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho học viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh ở Học viện Biên phòng hiện nay/ <i>Improving the quality of patriotic education for students based on Ho Chi Minh's thoughts at the Border Guard Academy today</i>	31
• Cao Nguyễn Hoài An: Giáo dục ý thức chấp hành pháp luật Nhà nước, kỷ luật quân đội cho học viên Trường Đại học Nguyễn Huệ theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Education on the awareness of compliance with state laws and military discipline for students of Nguyen Hue University following Ho Chi Minh's thought</i>	33
• Triệu Kim Luận: Tư tưởng Hồ Chí Minh về chuẩn mực đạo đức cách mạng và sự vận dụng vào giáo dục đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, giảng viên trẻ trong các trường quân đội hiện nay/ <i>Ho Chi Minh thought on standards of revolutionary morality and its application to revolutionary morality education for young cadres and lecturers in contemporary military academies</i>	34

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bích

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

CÔNG DAN
& KHUYẾN HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Đinh Ngọc Dương: Giáo dục, bồi dưỡng thế hệ trẻ trong quân đội theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh/ <i>Education and training of the young generation in the military according to the will of president Ho Chi Minh city</i>	36
• Bùi Hoàng Nam: Rèn luyện phong cách làm việc khoa học cho cán bộ, giảng viên ở Trường Sĩ quan Lục quân 2 theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Training scientific working style for officers and lecturers at Army Officer School 2 following Ho Chi Minh's thought</i>	38
• Võ Thị Hiền - Đậu Thị Cẩm Tú: Học tập và làm theo phong cách dân chủ Hồ Chí Minh ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Solutions for learning and doing in style Ho Chi Minh democracy at Nguyen Hue University</i>	40
• Trần Văn Minh: Bồi dưỡng năng lực thực tiễn cho đội ngũ giảng viên trẻ trường quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay/ <i>Fostering the practical capacity for young instructors in military academies under Ho Chi Minh's ideology today</i>	42
• Ngô Văn Cường: Giải pháp xây dựng tình đồng chí, đồng đội trong Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh/ <i>Solutions to build of comradeship and teamwork in the Army according to Ho Chi Minh's ideology, morality and style</i>	44
• Phan Văn Khải - Đỗ Tấn Phát: Không ngừng giáo dục đạo đức cách mạng cho thế hệ trẻ theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Mấy vấn đề đặt ra hiện nay/ <i>Continuously educating the young generation in revolutionary morality according to president Ho Chi Minh's will: Some current issues</i>	46
• Đỗ Quang Trung: Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác cán bộ và ý nghĩa đối với xây dựng đội ngũ cán bộ hiện nay/ <i>Ho Chi Minh's thought on cadre work and its significance for building the contemporary cadre contingent</i>	48
• Đinh Anh Dũng: Giáo dục đạo đức cách mạng cho sinh viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay/ <i>Education on revolutionary moral values for students according to Ho Chi Minh thought in the current period</i>	50
• Trần Văn Đạt: Giữ gìn và phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” khi tham gia mạng xã hội của cán bộ, chiến sĩ hiện nay/ <i>Preserving and promoting the qualities of “uncle ho's soldiers” among officers and soldiers on social media today</i>	52
• Phan Văn Bường: Giải pháp nâng cao hiệu quả bồi dưỡng phong cách làm việc cho đội ngũ giảng viên ở Trường Đại học Nguyễn Huệ theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Solutions to improve the effectiveness of work style training for faculty at Nguyen Hue University following Ho Chi Minh's thoughts</i>	54
• Cao Minh Đức: Một số nội dung, biện pháp rèn luyện nhân cách người cán bộ theo tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay/ <i>Cultivating cadres' personality in Ho Chi Minh's thought</i>	56
• Nguyễn Thị Lan Anh - Nguyễn Thị Thêu: Xây dựng và phát huy nhân tố con người theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Building and developing the human factor according to Ho Chi Minh's thoughts in the digital transformation era</i>	58
• Bùi Xuân Hòa: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về “Huấn luyện cán bộ” ở các trường đào tạo sĩ quan phân đội/ <i>Applying Ho Chi Minh's thought on “Training cadd” in schools training for officers of soldiers</i>	60
• Nguyễn Hùng Nhac: Giải pháp giáo dục, bồi dưỡng thanh niên trong quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Solutions for education and training of youth in the army follows Ho Chi Minh's thoughts</i>	62
• Nguyễn Thái Minh: Vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thống nhất giữa học với hành vào phát triển giáo dục - đào tạo trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Applying president Ho Chi Minh's viewpoint on unity between study and practice in the development of education - training</i>	64
• Nguyễn Tuấn Đạt: Giải pháp nâng cao phong cách ứng xử Hồ Chí Minh trong quân đội hiện nay/ <i>Solutions to improve Ho Chi Minh's behavioral style in the current army</i>	66
• Bùi Trung Nhân: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay/ <i>Applying Ho Chi Minh's thought on preserving unity and solidarity within the Party in the work of Party building and rectification in the current period</i>	68

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học
Học nữa
Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Lê Hoàng Duy Thuận: Đổi mới phương pháp và môi trường dạy học nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy ngoại ngữ không chuyên/ <i>Innovating Teaching Methods and Learning Environments to Enhance the Effectiveness of Non-Major Language Instruction</i>	70
• Hoàng Thu Giang: Chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy tiếng Anh bậc đại học/ <i>Digital transformation and the application of artificial intelligence in university English language teaching</i>	72
• Vũ Quang Anh - Phạm Văn Điền: Tổ chức hoạt động dạy và học tiếng Anh theo hướng phát triển năng lực cho sinh viên đại học/ <i>Organizing English teaching and learning activities towards competency development for university students</i>	75
• Vũ Đức Nha: Nâng cao chất lượng chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Improve the quality of digital conversion in education and training in current military schools</i>	77
• Nguyễn Văn Mạnh: Bồi dưỡng năng lực số cho học viên ở Học viện Biên phòng, đáp ứng tốt yêu cầu đào tạo trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay/ <i>Enhance digital skills for students at the Border Guard Academy, effectively meeting training requirements in the current digital transformation context</i>	79
• Đinh Ngọc Tuấn: Đổi mới phương pháp dạy - học theo hướng phát huy tính tích cực sáng tạo của người dạy và người học trong giai đoạn hiện nay/ <i>Innovating teaching and learning methods toward promoting the active and creative engagement of both teachers and learners in the current context</i>	80
• Huỳnh Trường Sơn: Nâng cao vai trò của giáo viên lý luận chính trị ở các trường quân sự trong tình hình mới/ <i>Enhance the role of political theory teachers in military schools in the new situation</i>	82
• Bùi Thị Hương Giang: Phát huy vai trò của giảng viên trẻ trong đổi mới phương pháp giảng dạy tiếng Anh đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số/ <i>Promoting the role of young lecturers in innovating English teaching methods to meet digital transformation requirements</i>	83
• Nguyễn Hữu Cường: Một số kinh nghiệm đổi mới phương pháp dạy học đáp ứng chuẩn đầu ra Chương trình đào tạo của khoa Chiến thuật, Chiến dịch hiện nay/ <i>Some experiences in innovating teaching methods to meet the graduation standards education program of the current Faculty of Tactics and Campaigns</i>	85
• Đỗ Thị Thu Thảo: Các biện pháp nâng cao tính tự chủ trong học kỹ năng nói tiếng Anh cho học viên các trường trong quân đội/ <i>Measures to enhance autonomy in learning English speaking skills for students in military schools</i>	87
• Trịnh Đình Đạo: Bồi dưỡng năng lực làm chủ vũ khí, trang bị cho học viên ở các học viện, nhà trường quân đội hiện nay/ <i>Training the ability to master weapons and equipment for students at current military academy and schools</i>	89
• Nguyễn Văn Minh: Nâng cao bản lĩnh chính trị cho học viên các trường sĩ quan quân đội trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc/ <i>Enhancing the political resilience of cadets in military officer schools in the era of national rise</i>	91
• Hoàng Tuấn Mạnh: Hoàn thiện chính sách, pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân ở Việt Nam trong tình hình mới/ <i>Improving Policies and Laws on Personal Data Protection in Vietnam in the New Context</i>	93
• Nguyễn Thị Kim Anh: Vai trò của động lực học tập và tự học trong việc nâng cao hiệu quả dạy và học tiếng Anh ở sinh viên đại học/ <i>The role of learning motivation and self-study in improving the effectiveness of teaching and learning English among university students</i>	95
• Trịnh Xuân Thắng: Thanh niên trường quân đội trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc/ <i>Youth in Military Schools in the Nation's Era of Rising Up</i>	97
• Đặng Quang Tâm: Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo ở các trường quân đội đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp giáo dục - đào tạo trong điều kiện mới/ <i>Improving the quality of teachers in military schools to meet the requirements of education and training in the new conditions</i>	99
• Nguyễn Thị Bằng Giao: Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn Trường Đại học Tiền Giang của sinh viên năm nhất/ <i>Determinants of first-year students' choice of Tien Giang University</i>	101

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
• Điện thoại: 2473.098.555 * ĐD: 0983081976 * dvh_nn@yahoo.com
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học * Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học
Học nữa
Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Hà Thanh Tâm: Phát huy vai trò, sứ mệnh của thanh niên trường quân đội trong kỷ nguyên mới/ <i>Promote the role and mission of military academy youth in the new era</i>	104
• Nguyễn Văn Bo: Kết quả ứng dụng công nghệ số và chuyển đổi số trong sản xuất lúa thích ứng với biến đổi khí hậu tại tỉnh Cà Mau/ <i>Results of applying digital technology and digital transformation in climate change adaptation rice production in Ca Mau province</i>	106
• Hoàng Thị Hà: Bồi dưỡng năng lực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cho đội ngũ giảng viên ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay/ <i>Enhancing the capacity to safeguard the ideological foundation of the communist party for lecturers at military officer schools today</i>	108
• Nguyễn Sơn Hải - Phùng Quang Sáng: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và khai thác trang thiết bị giảng đường chuyên dùng ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Enhancing the Application of Information Technology in the Management and Utilization of Specialized Teaching Equipment in Military Educational Institutions</i>	110
• Phạm Phước An: Một số yêu cầu bồi dưỡng ý thức học tập suốt đời cho đội ngũ giảng viên trẻ ở các trường quân đội trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay/ <i>Some requirements for fostering a sense of lifelong learning for young teachers in military schools in the current context of digital transformation</i>	112
• Lê Viết Hoài Nam - Vũ Lê Uyên: Hiện tượng “Ai dependency” trong kỹ năng viết tiếng Anh và chiến lược tương tác người - máy hiệu quả/ <i>Ai dependency in English writing skills and effective human-machine interaction strategies</i>	114
• Nguyễn Tiến Dũng: Tự giáo dục, rèn luyện của học viên là yếu tố quan trọng trong đổi mới giáo dục - đào tạo ở trường quân đội hiện nay/ <i>Self-education and training among students are crucial factors in the reform of education and training in military schools today</i>	116
• Đinh Quang Thành: Giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Đoàn Thanh niên ở các trường quân đội trong giai đoạn hiện nay/ <i>Solutions to Improve the Quality of Youth Union Activities in Military Schools in the Current Period</i>	117
• Nguyễn Hữu Đức Anh - Nguyễn Ngọc Minh Anh: Quy định của pháp luật về dữ liệu ở Việt Nam - một số vấn đề đặt ra trong tổ chức thực hiện của lực lượng công an nhân dân/ <i>Legal Regulations on Data in Vietnam - Issues Arising in the Implementation by the People's Public Security Forces</i>	119
• Nguyễn Khánh: Động lực học tập và vai trò của giảng viên trong dạy học ngoại ngữ/ <i>Learning motivation and the role of lecturers in foreign language teaching</i>	121
• Nguyễn Bá Phương: Nâng cao chất lượng huấn luyện chiến thuật cho học viên đào tạo sĩ quan cấp phân đội ở các trường quân đội đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới/ <i>Improve the quality of tactical training for students in division level officer training in military schools to meet the requirements of the new situation</i>	123
• Lê Quang Hòa: Phát huy sức mạnh chính trị tinh thần - nhân tố cốt lõi tạo nên sức mạnh của Quân đội nhân dân Việt Nam/ <i>Promoting political and spiritual strength - The core factor creating the power of the Vietnamese people's Army</i>	125
• Võ Hoàng Như Nhu: Tiếng Anh toàn cầu trong giảng dạy tiếng Anh: Từ tái nhận thức đến chuyển đổi sư và công bằng giáo dục/ <i>Global Englishes in English language teaching: From reconceptualization to pedagogical transformation and educational equity</i>	127
• Bùi Công Hoan: Hoàn thiện cơ chế chính sách đối với đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục trong quân đội hiện nay/ <i>Perfecting the policy mechanism for the teachers and education management officers in the army today</i>	129
• Vũ Đức Tài Duy: Những nhận thức và tác hại của suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “Tự diễn biến”, “Tự chuyển hóa” trong quân đội/ <i>Perceptions and harmful effects of recession on political ideology, ethics, lifestyle, “Self-evolution” and “Self-transformation” in the Army</i>	131
• Phạm Tuấn Kiệt: Nâng cao chất lượng giảng dạy ở các trường sĩ quan quân đội trước tác động của chuyển đổi số hiện nay/ <i>Enhancing the quality of teaching at military officer training schools in the context of ongoing digital transformation</i>	133
• Trần Hương Liên - Đặng Thành Đạt: Thái độ đối với tin tức chính trị - xã hội của sinh viên các trường đại học trên địa bàn thành phố Hà Nội/ <i>Attitudes towards socio-political news among university students in Hanoi</i>	135

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
• Điện thoại: 2473.098.555 * ĐD: 0983081976 * dvh_nn@yahoo.com
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học * Email: toasoan@congdarkhuyenhoc.vn
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



**SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026**

**TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán**

**BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng**

**PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính**

**TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng**

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

**CÔNG DÂN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Thạch Thị Ngọc Ánh - Thạch Thị Sa Phia: Thiết kế phiếu bài tập phát triển kỹ năng nghe - nói theo chủ đề “Trường học” trình độ A1 (năm thứ 3)/ <i>Designing worksheets to develop listening and speaking skills on the theme “school” at A1 level (third year)</i>	137
• Lê Duy Bảo - Nguyễn Đức Trọng: Một số yêu cầu về định hướng giá trị nghề nghiệp quân sự cho học viên đào tạo sĩ quan cấp phân đội ở trường quân sự hiện nay/ <i>Some requirements for military professional values orientation for students in division level officer training at current military schools</i>	138
• Nguyễn Văn Khải: Đổi mới phương pháp giảng dạy và nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo ở các trường đội hiện nay/ <i>Innovating teaching methods and improving the quality of education and training in current military schools</i>	140
• Phạm Anh Tuấn: Các yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng quản lý cảm xúc của học viên các trường công an nhân dân hiện nay/ <i>Factors affecting the emotional management skills of students at Current People's Police Schools</i>	142
• Đặng Trung Văn: Một số giải pháp phòng, chống tác động tiêu cực của mạng xã hội đến thanh niên quân đội hiện nay/ <i>Some solutions to prevent and combat the negative impacts of social media on young military personnel today</i>	144
• Nguyễn Anh Tuấn: Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy của giảng viên trẻ tại các học viện, nhà trường quân đội hiện nay/ <i>Enhancing the competence of applying digital technology in teaching for young lecturers at military academies and military schools in the current context</i>	146
• Phạm Văn Hưng - Trương Quang Ninh: Xây dựng đội ngũ giảng viên khoa Chiến thuật, Chiến dịch đủ số lượng, nâng cao về chất lượng, cơ cấu hợp lý/ <i>Building a team lecturers of Tactical and Campaign faculty enough qualities, improving quality, reasonable structure</i>	148
• Nguyễn Thanh Thủy: Thực trạng kiểm tra, đánh giá kết quả học tập các môn khoa học xã hội và nhân văn ở trường sĩ quan quân đội theo hướng phát triển năng lực người học/ <i>The Current Situation of and Evaluation of Learning Outcomes in Social Sciences and Humanities at Military Officer Training Schools toward Learner Competency Development</i>	150
• Nguyễn Phú Cường: Nâng cao năng lực khai thác, tiếp nhận và xử lý thông tin của giảng viên trẻ ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Improving the capacity for information exploitation, acquisition, and processing of young lecturers in military schools today</i>	153
• Bùi Tuấn Anh: Khơi dậy tinh thần tự chủ, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc của cán bộ, giảng viên trẻ trường quân đội trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc/ <i>Fostering the spirit of autonomy, self-reliance, self-resilience, and national pride among young officers and party members in military schools during the era of national growth</i>	155
• Nguyễn Xuân Tuynh: Một số biện pháp nâng cao chất lượng bài giảng điện tử ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Some measures to improve the quality of electronic lectures in military schools today</i>	157
• Lâm Văn Hồ: Giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học cho cán bộ, học viên ở các trường quân đội trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Solutions to improve the quality of training and scientific research for officers and students in military schools during the digital transformation era</i>	159
• Đinh Hữu Hạnh: Ứng dụng phần mềm mô phỏng trong giảng dạy thực hành tiện - giải pháp giảm thiểu rủi ro và tối ưu hóa chi phí đào tạo/ <i>Application of simulation software in the practical training - solutions for risk reduction and training cost optimization</i>	161
• Lê Thành Phương: Một số giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo ChatGPT để viết phần mềm mô phỏng trong dạy học/ <i>Solutions for Applying AI ChatGPT in the Development of Simulation Software for Educational Purposes</i>	163
• Phạm Nguyễn Tuấn Đạt: Xây dựng khoa Giáo viên vững mạnh toàn diện ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay/ <i>Comprehensive development of faculty departments at military officer academies in the current period</i>	165
• Bùi Mạnh Cường: Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học ở các trường quân đội - cơ hội và thách thức/ <i>Application of artificial intelligence in teaching at military schools - opportunities and challenges</i>	167

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bình

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

**CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Ngô Văn Tuấn: Một số giải pháp khai thác trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy các môn kỹ thuật chuyên ngành ở các học viện, nhà trường quân đội hiện nay/ <i>Some Solutions for Applying Artificial Intelligence in Teaching Specialized Technical Subjects at Military Academies and Schools</i>	168
• Mang Đức Thành: Giải pháp phát huy vai trò của đội ngũ giảng viên trong xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu” ở các khoa giáo viên trong trường quân đội hiện nay/ <i>Solutions to promote the role of the teaching staff in building a strong and comprehensive “Model and Typical” unit in the faculty of teachers in today’s military schools</i>	170
• Hoàng Thị Kim Ngân: Nghiên cứu thuật toán Item-to-item Collaborative Filtering và ứng dụng gợi ý cho các Website thương mại điện tử/ <i>Research on the Item-to-item collaborative filtering algorithm and its application for recommendation in e-commerce websites</i>	172
• Lê Thị Thanh Hoa: Ứng dụng trí tuệ nhân tạo để nâng cao hiệu quả luyện nghe tiếng Anh cho sinh viên không chuyên/ <i>Applying artificial intelligence to enhance the effectiveness of English listening practice for non-English-major student</i>	175
• Lê Thị Minh Hoà - Bùi Thị Khánh Nhạn: Những rào cản trong việc ứng dụng phương pháp Clll tại các trường đại học và một số đề xuất khắc phục/ <i>Challenges in implementing content and language integrated learning at universities: Barriers and pedagogical implications</i>	177
• Phạm Văn Thắng: Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị trong tình hình mới/ <i>Solutions to improve the quality of ideological and political education to build a politically strong Army in the new situation</i>	179
• Trần Huy Hoàng: Ứng dụng công nghệ thông tin trong chuẩn bị và thực hành giảng dạy ở các trường quân đội/ <i>Application of information technology in preparation and practice of teaching in military schools</i>	181
• Trần Khánh An: Giải pháp nâng cao chất lượng rèn luyện thể lực cho học viên năm thứ nhất ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay/ <i>Solutions to improve the quality of physical training for first-year students in current military officer schools</i>	182
• Vũ Thanh Tùng: Vận dụng Nghị quyết 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam vào giảng dạy môn học Cơ sở văn hóa ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Applying Resolution 80-NQ/TW of the Politburo on the development of Vietnamese culture to the teaching of the subject Fundamentals of Culture in military schools today</i>	184
• Đoàn Hoàng Minh: Ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học tiếng Anh trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Applying information technology to English language teaching in the digital transformation era</i>	186
• Đặng Văn Hoàng: Đổi mới phương pháp giảng dạy môn Pháp luật cho học viên Trung cấp Nghề tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn hiện nay/ <i>Innovating teaching methods for Law students at Lang Son College today</i>	188
• Nguyễn Văn Đông: Chuyển đổi số, chìa khóa nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Digital transformation: the key to improving the quality of education and training at Nguyen Hue University</i>	191
• Nguyễn Thị Hà: Dạy học toán theo hướng tăng cường thực tiễn cho sinh viên khối ngành Kinh tế Trường Đại học Nghệ An/ <i>Teaching mathematics with a practice-oriented approach for economics students at Nghe An University</i>	192
• Đặng Trung Dũng: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Kỹ thuật hành vi điều khiển cho sinh viên Trung cấp Nghề Điện Công nghiệp tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching the subject of Behavioral Control Engineering for vocational students in Industrial Electrical Engineering at Lang Son College</i>	195
• Lê Thị Quỳnh: Quản lý hoạt động giáo dục kỷ luật cho sinh viên ở Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Hồng Đức/ <i>Discipline education management for students at the national defense and security education center of Hong Duc University</i>	197
• Bùi Nguyễn Văn Kiên: Phát huy tính tích cực, tự giác của học viên trong nghiên cứu khoa học ở Trường Đại học Nguyễn Huệ hiện nay/ <i>Promoting students’ positivity and self-awareness in scientific research at Nguyen Hue University today</i>	198
• Lý Thái Linh: Đổi mới phương pháp giảng dạy môn Giáo dục chính trị cho học viên Trung cấp Nghề tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn hiện nay/ <i>Innovating teaching methods for Political Education for vocational secondary school students at Lang Son College today</i>	200

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bích

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

CÔNG DÂN
& KHUYẾN HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Vũ Hoàng Lâm: Rèn luyện bản lĩnh tâm lý trong huấn luyện các môn quân sự cho học viên ở Học viện Biên phòng hiện nay/ <i>Cultivating psychological strength in military training for students at the Border Guard Academy today</i>	202
• Ngô Xuân Quỳnh: Nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật cho hạ sĩ quan, binh sĩ ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Improving the quality of legal education for non-commissioned officers and soldiers at Nguyen Hue University</i>	203
• Nguyễn Tiến Sơn: Đổi mới nội dung phương pháp dạy học theo hướng kích thích tính tích cực trong nhận thức của học viên ở Học viện Biên phòng hiện nay/ <i>Innovating teaching methods and content towards stimulating active learning in students at the current Border Guard Academy</i>	205
• Trần Văn Đăng: Nâng cao chất lượng giảng dạy thực hành môn Giải phẫu cho sinh viên Cao đẳng Điều dưỡng tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of practical Anatomy instruction for nursing college students at Lang Son College</i>	207
• Trình Xuân Thắng: Bồi dưỡng, rèn luyện đội ngũ giảng viên - giải pháp quan trọng nâng cao chất lượng giảng dạy ở Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Hồng Đức hiện nay/ <i>Training and professional development of lecturers - A key solution to enhance teaching quality at the national defense and security education center, Hong Duc University at present</i>	209
• Hà Hải Hoàng: Một số biện pháp nâng cao chất lượng bồi dưỡng kỹ năng giảng dạy cho giảng viên mới ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Some measures to improve the quality of teaching skills training for new lecturers at Nguyen Hue University</i>	211
• Nguyễn Sỹ Nhạc: Giải pháp nâng cao năng lực thực hành chuyển đổi số cho giảng viên trẻ ở Trường Sĩ quan Thông tin hiện nay/ <i>Solutions to enhance digital transformation practical capabilities for young lecturers at the current Signal Officers training College</i>	213
• Vũ Chí Cường: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Bảo dưỡng Sửa chữa động cơ không đồng bộ cho học sinh Trung cấp Nghề Cơ điện Nông thôn tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching the subject of Maintenance and Repair of Asynchronous Motors for vocational students in rural electromechanical engineering at Lang Son College</i>	215
• Nguyễn Trúc Quỳnh - Nguyễn Thị Nhật Thảo: Các khó khăn trong kỹ năng nghe hiểu tiếng Anh của sinh viên không chuyên Trường Đại học Nha Trang/ <i>Difficulties in English listening comprehension among non-English-major students at Nha Trang University</i>	218
• Đặng Thanh Nghị: Một số yêu cầu bảo đảm an toàn thông tin khi sử dụng mạng xã hội của học viên ở Học viện Biên phòng hiện nay/ <i>Some requirements for ensuring information security in social media use among cadets at the Border Guard Academy today</i>	220
• Nguyễn Văn An - Nguyễn Văn Đối: Đổi mới phương pháp dạy học các môn lý luận nghệ thuật quân sự ở Học viện Phòng không - Không quân hiện nay/ <i>Innovation in teaching methods of military art theory subjects at the current Air Defence - Air Force Academy</i>	221
• Nguyễn Văn Tuấn: Nâng cao năng lực công tác Đoàn và phong trào thanh niên cho đội ngũ cán bộ Đoàn ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Enhanced capacity for youth union work and youth movements for youth union at Nguyen Hue University</i>	223
• Huỳnh Văn Hữu: Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả dạy và học tiếng Anh không chuyên cho sinh viên năm nhất của Trường Đại học Tiền Giang/ <i>Current situation and solutions to enhance the effectiveness of teaching and learning non-major English for first-year students at Tien Giang University</i>	225
• Hoàng Thị Lan Anh: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Y học Cổ truyền cho sinh viên khối Cao đẳng Điều dưỡng tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching Traditional Medicine to nursing college students at Lang Son College</i>	228
• Vũ Văn Đại: Một số giải pháp xây dựng ý thức chấp hành kỷ luật quân đội cho học viên ở Học viện Biên phòng hiện nay/ <i>Some solutions for building a sense of military discipline among students at the Border Guard Academy today</i>	231
• Phan Đức Trọng: Giải pháp phòng, chống an ninh phi truyền thống cho cán bộ, chiến sĩ ở Trường Sĩ quan Lục quân 2/ <i>Non-traditional security prevention solutions for officers and soldiers at Army Officer School 2</i>	233

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học
Học nữa
Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẠP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Phùng Thị Hoà: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Tiện cơ bản cho sinh viên Trung cấp Nghề Cắt Gọt kim loại tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching the Basic Turning course for vocational students in metal cutting at Lang Son College</i>	235
• Lê Khắc Tuấn Anh: Một số định hướng và giải pháp nâng cao nhận thức về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa cho sinh viên Trường Đại học Hồng Đức/ <i>Orientations and solutions to enhance students' awareness of the task of protecting the socialist fatherland at Hong Duc University</i>	238
• Trần Hồng Phương: Nâng cao chất lượng hoạt động ngoại khóa Điều lệnh Đội ngũ cho học viên ở Học viện Biên phòng hiện nay/ <i>Improving the quality of extracurricular activities and team management for students at the Border Guard Academy today</i>	240
• Đỗ Minh Thức - Phạm Hoài Vũ: Biện pháp tăng cường hoạt động tự học của học viên sĩ quan phân đội tại Học viện Phòng không - Không quân hiện nay/ <i>Measures to improve the quality of military bachelor students' Self-study at the Air Defence - Air Force Academy in the current period</i>	241
• Đặng Minh Hải: Giải pháp bồi dưỡng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Solutions for developing human resources to meet the requirements of digital transformation in education and training at Nguyen Hue University</i>	243
• Lương Minh Đức: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Khí cụ Điện hạ thế cho sinh viên Trung cấp Nghề Điện Công nghiệp tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching the Low-Voltage Electrical Apparatus course for vocational students in Industrial Electrical Engineering at Lang Son College</i>	245
• Nguyễn Thùy Liên: Một số giải pháp phát triển phong trào tập luyện môn Pickleball cho sinh viên Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải/ <i>Some solutions for developing the pickleball training movement among students at the University of Transport and Communications</i>	248
• Hoàng Văn Chiến: Phòng, chống thông tin xấu độc, xuyên tạc trên các trang mạng xã hội ở Học viện Phòng không - Không quân/ <i>Preventing malicious and distorted information on social networking sites in the Air Defence - Air Force Academy</i>	250
• Lê Thanh Tương: Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý học viên ở Trường Đại học Nguyễn Huệ trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Building a team of student management staff at Nguyen Hue University during the digital transformation period</i>	252
• Lương Thị Lê: Sử dụng phương pháp đọc chậm trong học phát âm của học viên tại Trường Sĩ quan Thông tin/ <i>Using slow reading method in cadets' pronunciation learning at signal Officer Training College</i>	253
• Nông Văn Nhân: Ứng dụng trí tuệ nhân tạo Chatbot trong việc cung cấp phản hồi tức thời và giải thích chuyên sâu về cơ chế hoạt động của Enzym cho sinh viên Cao đẳng Điều dưỡng Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Application of Artificial Intelligence Chatbots in providing instant feedback and in-depth explanations of enzyme mechanisms for nursing students at Lang Son College</i>	254
• Vương Thị Chuyên: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Chăm sóc Sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình cho sinh viên khối Cao đẳng Điều dưỡng tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching the subject of Women's, Maternal and Family Health Care for nursing College students at Lang Son College</i>	257
• Nguyễn Thị Mai: Xây dựng môi trường học tập ngoại ngữ số cho học viên ở Học viện Biên phòng hiện nay/ <i>Building a digital foreign language learning environment for cadets at the Border Guard Academy today</i>	260
• Nguyễn Ngọc Anh - Nguyễn Hạnh: Giải pháp xây dựng học liệu số trong giáo dục, đào tạo ở Trường Sĩ quan Thông tin hiện nay/ <i>Solutions for developing digital learning materials in education and training at the Signal Officers training College today</i>	261
• Nguyễn Đình Thi - Trương Minh Hải: Nâng cao nhận thức của sinh viên Trường Đại học Trà Vinh về đảm bảo an toàn thông tin trong kỷ nguyên số/ <i>Enhancing the Awareness of Tra Vinh University Students about Information Security Assurance in the Digital Era</i>	263
• Hoàng Thị Thủy: Xây dựng môi trường văn hóa ở các đơn vị quản lý học viên, Trường Đại học Nguyễn Huệ trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Building a cultural environment in units managing students, Nguyen Hue University during the digital transformation period</i>	265

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
• Điện thoại: 2473.098.555 * ĐD: 0983081976 * dvh_nn@yahoo.com
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học * Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiện
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Đỗ Đức Tuệ - Bùi Thanh Sơn: Yêu cầu nâng cao chất lượng huấn luyện chiến thuật bộ binh cho học viên đào tạo giai đoạn 1 tại Học viện Phòng không - Không quân/ <i>Request to improve the quality of infantry tactical training for students in phase 1 training in the Air Defence - Air Force Academy</i>	267
• Bùi Công Nhượng: Nâng cao chất lượng hoạt động ngoại khóa cho sinh viên tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Hồng Đức/ <i>Enhancing the quality of extracurricular activities for students at the national defense and security education center of Hong Duc University</i>	269
• Nguyễn Khánh: Một số giải pháp đột phá trong chuyển đổi số dạy, học các môn chuyên ngành ở Học viện Phòng không - Không quân hiện nay/ <i>Some breakthrough solutions in digital transformation in teaching specialized subjects at Air Defence - Air Force Academy today</i>	272
• Nguyễn Tuấn Đạt: Nâng cao bản lĩnh chính trị cho học viên ở Học viện Biên phòng hiện nay/ <i>Enhanced political awareness among students at the Border Guard Academy today</i>	274
• Lâm Xuân Bình: Giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho sĩ quan trẻ trên không gian mạng ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Solutions to improve the effectiveness of education in revolutionary ideals, ethics, and lifestyle for young officers in cyberspace at Nguyen Hue University</i>	276
• Đào Văn Quy: Yêu cầu về phương pháp, tác phong công tác của cán bộ quản lý học viên ở Học viện Phòng không - Không quân hiện nay/ <i>Request methods, work the staff of student's management staff in the Air Defence - Air Force Academy current</i>	278
• Nguyễn Văn Tuấn: Đổi mới phương pháp tự học của học viên ở các trường quân đội trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Innovating students' self-study methods in military schools during the digital transformation period</i>	280
• Phan Duy Chính - Lê Minh Bản: Một số giải pháp nâng cao chất lượng tự học của học viên các trường quân đội hiện nay/ <i>Some solutions to improve the quality of self-study among students in military schools today</i>	282
• Phạm Chí Giáp: Nâng cao chất lượng tự học Điều lệnh Đội ngũ cho học viên đào tạo sĩ quan ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Improving the quality of self-study of army regulations for officer trainees at current military schools</i>	283
• Hà Ngọc Huy: Một số biện pháp nâng cao chất lượng giờ tự học của học viên tại các nhà trường trong quân đội trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Measures to enhance the quality of self-study hours for cadets in military schools during the digital transformation era</i>	284
• Đỗ Minh Trí: Xây dựng khả năng tự học cho học viên năm thứ hai trước những "Cạm bẫy tâm lý" trên mạng Internet/ <i>Building self-learning abilities for second-year students in the face of "psychological temptations" on the Internet</i>	286
• Lê Văn: Giải pháp phát huy vai trò tự học của học viên ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Solutions to promote students' role of self-studying at Nguyen Hue University</i>	288
• Nguyễn Văn Thanh: Giá trị truyền thống "Tiên học lễ, hậu học văn" trong quá trình xây dựng con người Việt Nam xưa và nay/ <i>The traditional value of "first learning manners, then learning knowledge" in the process of building vietnamese people, past and present</i>	290
• Mai Thị Ngọc Hương: Khảo sát đặc điểm lâm sàng và hiệu quả điều trị bệnh ký sinh trùng đường máu do Ehrlichia Canis trên chó tại phòng khám Thú y Pet One/ <i>Study of clinical characteristics and treatment effectiveness of blood parasitic disease caused by ehrlichia canis in dogs at Pet One veterinary clinic</i>	291
• Lê Đăng Giáp: Du lịch trực tuyến - xu hướng và giải pháp cho kinh doanh du lịch/ <i>Online tourism - trends and solutions for tourism business</i>	293
• Bùi Nhất Nam: Hướng dẫn cộng an cấp xã tham gia công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và một số kiến nghị, đề xuất/ <i>Police Participation in Ensuring Traffic Order and Safety and Several Recommendations and Proposals</i>	295
• Bùi Thủy Thanh: So sánh tục ngữ chỉ mối quan hệ gia đình giữa tiếng Anh và tiếng Mường/ <i>A contrastive analysis of proverbs denoting family relationships in muong language and English</i>	297

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
• Điện thoại: 2473.098.555 * ĐD: 0983081976 * dvh_nn@yahoo.com
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học * Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



**SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026**

**TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán**

**BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng**

**PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bích**

**TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng**

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

**CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

- **Nguyễn Thị Khánh Ly - Nguyễn Thị Thu Trang:** Vận dụng trò chơi học tập trong phần khởi động nhằm nâng cao hứng thú học tập môn Toán lớp 4/ *Applying learning games in the warm-up stage to enhance learning motivation in grade 4 mathematics* 299
- **Nguyễn Ngọc Khánh Linh - Lê Mai Phương - Hà Minh Phương:** Thiết kế quy trình dạy học Stem cho dung hình học và đo lường ở tiểu học/ *Designing a stem teaching process for geometry and measurement content in primary education* 302
- **Lê Hoài Thu:** Sử dụng Exit Ticket trong đánh giá thường xuyên môn tiếng Anh ở bậc tiểu học/ *Exit tickets as a formative assessment tool in primary English language teaching* 304
- **Nguyễn Thị Út Na - Phạm Minh Anh:** Xây dựng và sử dụng học liệu số trong dạy học môn Toán nhằm phát triển năng lực tự học cho học sinh lớp 4/ *Developing and utilizing digital learning materials in mathematics teaching to foster self-learning abilities in 4th-grade students* 305
- **Nguyễn Thị Bích Ngọc:** Nâng cao chất lượng giảng dạy tiếng Anh bậc tiểu học tại Trường TH, THCS & THPT - Đại học Hà Tĩnh/ *Improving the quality of English language teaching at the primary school level at Le Quy Don Primary and Secondary School, Lang Son province* 308
- **Đậu Thị Kim Quyên:** Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong thiết kế học liệu số nhằm nâng cao hiệu quả dạy học Chủ đề Đại cương Hóa học Hữu cơ - môn Hóa học lớp 11 tại Trường TH, THCS & THPT - Đại học Hà Tĩnh/ *Application of artificial intelligence in designing digital learning materials to enhance the teaching effectiveness of the general organic chemistry topic - grade 11 chemistry at the primary, lower secondary and upper secondary school - Ha Tinh University* 310
- **Nguyễn Văn Khanh:** Sử dụng các trò chơi vận động nhằm nâng cao hiệu quả môn Bóng rổ - Giáo dục tăng cường cho học sinh khối 9 Trường THPT - Đại học Nghệ An/ *Use movement games to improve the effectiveness basketball is an intensive education for students of grade 9 of lehreraus bildung schule Nghe An University* 311
- **Hồng Diệp Thanh Tòng:** Một số giải pháp quản lý của hiệu trưởng góp phần nâng cao chất lượng giáo dục Stem tại Trường Trung học Cơ sở Phước Hưng, xã Tập Sơn, tỉnh Vĩnh Long/ *Some principal's management solutions contributing to improving the quality of stem education at Phuoc Hung junior high school, Tap Son commune, Vinh Long province* 313
- **Lê Thị Lam Giang:** Kỹ thuật sửa nói ngọng thông qua dạy học hát cho học sinh tiểu học Trường Tiểu học và Trung học Cơ sở Thực hành Sư phạm Nghệ An/ *Techniques for correcting speech impediments through teaching singing to primary school students at Nghe An Pedagogical Practice Primary and Secondary School* 315
- **Mai Thị Thu Hằng:** Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Địa lí lớp 10 cho học sinh hệ Giáo dục thường xuyên thuộc Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ *Improving the quality of teaching Geography to 10th-grade students in the Continuing Education system at Lang Son College* 319
- **Trương Hoàng Nhật Hào:** Một số biện pháp nâng cao hiệu quả Ôn thi Tốt nghiệp Trung học Phổ thông môn Địa lí cho học sinh khối 12/ *Some measures to improve the effectiveness of high school graduation exam preparation for geography (grade 12) for students* 322
- **Tổng Thị Cẩm Lệ- Nguyễn Thị Cẩm Vân:** Ứng dụng công cụ số và trí tuệ nhân tạo trong tổ chức dạy học thực hành thí nghiệm Hóa học lớp 12 theo định hướng phát triển năng lực học sinh tại Trường TH, THCS & THPT - Đại học Hà Tĩnh/ *Application of digital tools and artificial intelligence in organizing chemistry experimental teaching for grade 12 towards student competency development at the primary, lower secondary and upper secondary school - Ha Tinh University* 326
- **Lê Minh Thắng:** Nâng cao hiệu quả hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở trung học cơ sở: góc nhìn từ 5 năm triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018/ *Enhancing the effectiveness of experiential learning and career guidance in lower secondary schools: A perspective from 5 years of implementing the 2018 general education program* 328
- **Lê Quang Tiến:** Một số vấn đề trao đổi trong giảng dạy học phần 2 môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh theo Thông tư 05/2020/TT-BGDĐT/ *Some issues for discussion in teaching module 2 of the coursenational defense and security education in accordance with circular No. 05/2020/TT-BGDĐT* 331
- **Lê Thị Thùy Dương:** Các phương diện quản lý công tác kiểm tra, đánh giá trình độ học tập của sinh viên tại các cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn thành phố Hải Phòng/ *Aspects of managing the examination and evaluation of student academic performance at higher education institutions in Hai Phong city* 333

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY MÔN BẢO DƯỠNG SỬA CHỮA ĐỘNG CƠ KHÔNG ĐỒNG BỘ CHO HỌC SINH TRUNG CẤP NGHỀ CƠ ĐIỆN NÔNG THÔN TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG LẠNG SƠN

VŨ CHÍ CƯỜNG

Trường Cao đẳng Lạng Sơn

Ngày nhận bài: 12/02/2026; Ngày phản biện, biên tập và sửa chữa: 24/02/2026; Ngày duyệt đăng: 06/03/2026

ABSTRACT

In the context of the increasing mechanization and electrification of agriculture in Lang Son province, asynchronous motors are widely used in water pumping systems, milling, agricultural product processing, and small-scale production lines. However, the quality of training in the subject of Maintenance and Repair of Asynchronous Motors for vocational students in rural electromechanics at Lang Son College still has some limitations, such as: the teaching content is heavily theoretical, lacking practical equipment, and the teaching methods do not promote active learning. This paper analyzes the current situation, its causes, and proposes solutions to improve the quality of teaching, contributing to meeting the demand for technical personnel to serve the socio-economic development of the locality.

Key words: Solutions, quality, maintenance and repair of asynchronous motors, electromechanical, Lang Son College...

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn, điện năng giữ vai trò then chốt trong việc nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất và cải thiện đời sống người dân. Tại tỉnh Lạng Sơn - một địa phương miền núi biên giới với thế mạnh về sản xuất nông, lâm nghiệp và kinh tế cửa khẩu - nhu cầu sử dụng các thiết bị điện, đặc biệt là động cơ điện không đồng bộ, ngày càng tăng mạnh. Các động cơ này được ứng dụng phổ biến trong hệ thống bơm tưới, quạt sấy nông sản, máy xay xát, máy chế biến thức ăn chăn nuôi và nhiều thiết bị cơ khí quy mô vừa và nhỏ. Động cơ không đồng bộ ba pha và một pha là loại động cơ điện có cấu tạo đơn giản, vận hành tin cậy, giá thành hợp lý và phù hợp với điều kiện sản xuất nông thôn. Tuy nhiên, trong điều kiện môi trường làm việc nhiều bụi, độ ẩm cao và điện áp không ổn định ở khu vực nông thôn miền núi, các sự cố như chập cuộn dây, cháy động cơ, hỏng bạc đạn, lệch trục... xảy ra tương đối phổ biến. Trường Cao đẳng Lạng Sơn là cơ sở đào tạo nghề trọng điểm của tỉnh, trong đó ngành Cơ điện nông thôn giữ vai trò quan trọng trong việc cung cấp nguồn lao động kỹ thuật cho khu vực miền núi và nông thôn. Môn học Bảo dưỡng, sửa chữa động cơ không đồng bộ là học phần chuyên môn cốt lõi, quyết định năng lực nghề nghiệp của học sinh sau khi tốt nghiệp.

II. NỘI DUNG

1. Thực trạng chất lượng giảng dạy môn Bảo dưỡng sửa chữa động cơ không đồng bộ cho học sinh trung cấp nghề cơ điện nông thôn tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn

1.1. Những kết quả đạt được trong giảng dạy môn Bảo dưỡng sửa chữa động cơ không đồng bộ cho học sinh trung cấp nghề cơ điện nông thôn tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn

Thứ nhất, kết quả nổi bật nhất là sự cải thiện rõ rệt về năng lực thực hành của học sinh. Nếu trước đây học sinh chủ yếu thực hiện thao tác theo mẫu và phụ thuộc nhiều vào hướng dẫn trực tiếp của giảng viên, thì sau khi áp dụng phương pháp dạy học theo dự án và tình huống, học sinh đã chủ động hơn trong việc tiếp cận và xử lý sự cố. Trong các bài kiểm tra thực hành cuối học phần, phần lớn học sinh có thể kiểm tra tình trạng cách điện, đo dòng điện vận hành, xác định nguyên nhân động cơ bị nóng hoặc rung bất thường mà không cần gợi ý nhiều. Thời gian chẩn đoán lỗi được rút ngắn đáng kể so với trước, đồng thời quy trình thực hiện cũng bài bản và an toàn hơn.

Điều này cho thấy phương pháp đào tạo theo định hướng năng lực đã phát huy hiệu quả.

Thứ hai, chất lượng tư duy nghề nghiệp của học sinh được nâng cao rõ rệt. Thay vì chỉ ghi nhớ quy trình sửa chữa mang tính cơ học, học sinh đã hình thành được khả năng phân tích nguyên nhân, hậu quả và đưa ra nhiều phương án xử lý khác nhau. Trong các buổi báo cáo dự án nhóm, học sinh có thể trình bày logic quá trình kiểm tra, lập luận về nguyên nhân hư hỏng và so sánh ưu - nhược điểm của từng phương án sửa chữa. Ví dụ, khi xử lý động cơ bị cháy cuộn dây, học sinh không chỉ dừng lại ở phương án quấn lại mà còn phân tích nguyên nhân gây cháy như quá tải, mất pha hoặc môi trường ẩm ướt, từ đó đề xuất biện pháp phòng ngừa. Đây là bước chuyển quan trọng từ “làm theo” sang “hiểu bản chất”, phù hợp với yêu cầu của thị trường lao động hiện nay.

Thứ ba, sự gia tăng mức độ hứng thú và động cơ học tập của học sinh. Khi được tham gia vào các dự án sửa chữa thực tế và tiếp xúc với động cơ hỏng đa dạng, học sinh cảm thấy công việc học tập gắn liền với nghề nghiệp tương lai. Không khí lớp học trở nên sôi nổi hơn nhờ các hoạt động thảo luận nhóm, trình bày kết quả và phản biện. Số lượng học sinh chủ động đặt câu hỏi, đề xuất cách làm mới tăng lên đáng kể. Điều này góp phần giảm tình trạng học tập thụ động, đồng thời hình thành tác phong làm việc nghiêm túc và tinh thần trách nhiệm trong quá trình thực hành. Việc tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị thực hành cũng mang lại hiệu quả rõ rệt. Khi được tiếp cận với các động cơ hỏng thực tế và thiết bị đo hiện đại, học sinh có cơ hội rèn luyện kỹ năng trong điều kiện gần với môi trường sản xuất. Các thao tác như đo điện trở cách điện bằng Megomet, kiểm tra dòng khởi động bằng ampe kim, cân chỉnh trục sau khi thay bạc đạn được thực hiện thành thạo hơn. Tỷ lệ sai sót kỹ thuật trong các bài thực hành giảm đáng kể so với giai đoạn trước. Đồng thời, ý thức đảm bảo an toàn lao động của học sinh cũng được nâng cao nhờ thường xuyên thực hành trong môi trường xưởng đạt chuẩn.

Thứ tư, ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy cũng tạo ra những thay đổi tích cực. Việc sử dụng phần mềm mô phỏng và video hướng dẫn giúp học sinh nắm chắc nguyên lý trước khi thực hành, từ đó giảm thiểu rủi ro khi thao tác trên thiết bị thật. Học sinh có thể xem lại bài giảng, tra cứu tài liệu trực tuyến và tự kiểm tra kiến thức thông qua hệ thống câu hỏi trắc nghiệm.

Khả năng tự học và tự nghiên cứu vì thế được cải thiện đáng kể. Đặc biệt, đối với những học sinh có nền tảng kiến thức chưa đồng đều, công nghệ số trở thành công cụ hỗ trợ hiệu quả giúp họ bắt kịp tiến độ học tập. Kết quả đạt được không chỉ thể hiện trong phạm vi lớp học mà còn phản ánh qua đánh giá của đơn vị thực tập và sử dụng lao động. Học sinh sau khi thực tập tại các cơ sở sửa chữa điện cơ được nhận xét có kỹ năng thực hành tốt hơn, khả năng thích ứng nhanh với công việc và tinh thần kỷ luật cao. Một số học sinh có thể tham gia trực tiếp vào quá trình chẩn đoán và sửa chữa mà không cần kèm cặp nhiều như trước. Điều này chứng tỏ chương trình đào tạo đã tiệm cận hơn với yêu cầu thực tế của thị trường lao động địa phương.

Thứ năm, sự thay đổi còn thể hiện ở phương diện quản lý và tổ chức đào tạo của nhà trường. Thông qua quá trình triển khai các giải pháp, đội ngũ giảng viên đã nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm, tăng cường trao đổi kinh nghiệm giảng dạy. Việc xây dựng ngân hàng bài tập tình huống, dự án thực hành và hệ thống đánh giá theo tiêu chí cụ thể giúp quá trình kiểm tra, đánh giá trở nên khách quan và minh bạch hơn. Nhà trường từng bước hình thành mô hình đào tạo gắn với thực tiễn sản xuất, tạo tiền đề cho việc mở rộng hợp tác với doanh nghiệp trong tương lai.

1.2. Những tồn tại, hạn chế trong giảng dạy môn Bảo dưỡng sửa chữa động cơ không đồng bộ cho học sinh trung cấp nghề cơ điện nông thôn tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn

Một là, hạn chế nổi bật là nội dung chương trình đào tạo tuy đã được điều chỉnh nhưng vẫn chưa hoàn toàn theo kịp yêu cầu thực tiễn sản xuất. Một số bài học còn nặng về lý thuyết cấu tạo, nguyên lý hoạt động mang tính hàn lâm, trong khi thời lượng dành cho xử lý các tình huống sự cố thực tế còn hạn chế. Chẳng hạn, học sinh được học khá kỹ về cấu trúc từ trường quay và các công thức tính toán hệ số trượt, nhưng lại chưa có nhiều cơ hội tiếp cận các tình huống như động cơ bị sụt áp do đường dây dài ở vùng nông thôn, hoặc hiện tượng cháy cuộn dây do nguồn điện không ổn định. Điều này dẫn đến tình trạng học sinh hiểu lý thuyết nhưng lúng túng khi gặp sự cố phức tạp trong thực tế.

Hai là, thời lượng thực hành tuy đã tăng nhưng vẫn chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu rèn luyện kỹ năng thành thạo. Do số lượng thiết bị và động cơ thực hành còn hạn chế, nhiều học sinh phải thực hành theo nhóm đông người, dẫn đến thời gian trực tiếp thao tác của mỗi cá nhân chưa nhiều. Ví dụ, trong một buổi thực hành kiểm tra và thay bạc đạn, chỉ một hoặc hai học sinh trực tiếp thao tác, trong khi các thành viên còn lại chủ yếu quan sát. Việc thiếu cơ hội “cầm tay chỉ việc” khiến kỹ năng của một số học sinh phát triển không đồng đều, ảnh hưởng đến chất lượng đầu ra chung.

Ba là, cơ sở vật chất tuy đã được cải thiện nhưng vẫn chưa thật sự đồng bộ và hiện đại. Một số thiết bị đo kiểm còn thiếu hoặc sử dụng đủ số lượng để phục vụ lớp học đông học sinh. Điều này gây khó khăn trong việc tổ chức các bài thực hành yêu cầu đo kiểm chính xác như kiểm tra cách điện bằng Megomet hoặc đo dòng khởi động bằng ampe kim kỹ thuật số. Trong một số trường hợp, học sinh phải luân phiên sử dụng thiết bị, làm gián đoạn quá trình học tập và giảm tính liên tục của bài thực hành. Ngoài ra, chưa có đầy đủ mô hình mô phỏng các dạng hư hỏng phức tạp như chập vòng dây ăn hoặc lệch tâm trục nghiêm trọng.

Bốn là, trình độ đầu vào và ý thức học tập của học sinh. Phần lớn học sinh ngành Cơ điện nông thôn xuất thân từ khu vực miền núi, điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn, nền tảng kiến thức phổ thông chưa vững. Một số học sinh gặp khó khăn trong việc tiếp thu các kiến thức liên quan đến điện học cơ bản như định luật Ohm, mạch điện ba pha hoặc khái niệm công suất. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng hiểu sâu nguyên lý hoạt động của động cơ không đồng bộ. Bên cạnh

đó, vẫn còn một bộ phận học sinh chưa thực sự chủ động trong học tập, còn tâm lý ỷ lại vào giảng viên hoặc bạn học trong quá trình thực hành nhóm.

Năm là, về phương pháp giảng dạy, mặc dù đã có sự đổi mới theo hướng tích cực, song việc áp dụng chưa đồng đều giữa các giảng viên và giữa các lớp học. Một số tiết học vẫn còn mang tính truyền thống, giảng viên trình bày nội dung nhiều hơn là tổ chức hoạt động cho học sinh. Việc triển khai dạy học theo dự án đôi khi còn mang tính hình thức, chưa thật sự gắn với yêu cầu sản xuất thực tế. Ví dụ, dự án sửa chữa động cơ đôi khi chỉ dừng ở việc hoàn thành quy trình kỹ thuật mà chưa chú trọng đến yếu tố tính toán chi phí, thời gian và tư vấn khách hàng những kỹ năng quan trọng trong môi trường làm việc thực tế.

Sáu là, ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy tuy đã được triển khai nhưng chưa phát huy hết tiềm năng. Hệ thống tài liệu điện tử, video hướng dẫn còn hạn chế về số lượng và chưa được cập nhật thường xuyên. Một số học sinh chưa có điều kiện tiếp cận thiết bị công nghệ cá nhân như máy tính xách tay hoặc đường truyền Internet ổn định, gây khó khăn trong việc tự học trực tuyến. Ngoài ra, kỹ năng sử dụng phần mềm mô phỏng của cả giảng viên và học sinh vẫn cần được bồi dưỡng thêm để khai thác hiệu quả công cụ này.

Bảy là, sự liên kết giữa Nhà trường và doanh nghiệp tuy đã có nhưng chưa thật sự chặt chẽ và ổn định lâu dài. Số lượng cơ sở tiếp nhận học sinh thực tập còn hạn chế, chủ yếu tập trung ở khu vực thành phố, trong khi nhiều học sinh ở xa gặp khó khăn trong việc đi lại và ăn ở. Thời gian thực tập đôi khi ngắn, chưa đủ để học sinh trải nghiệm đầy đủ quy trình sửa chữa và bảo dưỡng tại cơ sở sản xuất. Điều này phần nào ảnh hưởng đến khả năng tích lũy kinh nghiệm thực tế của học sinh trước khi ra trường.

2. Giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy môn Bảo dưỡng sửa chữa động cơ không đồng bộ cho học sinh trung cấp nghề cơ điện nông thôn tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn

2.1. Cập nhật và điều chỉnh nội dung chương trình đào tạo

Việc điều chỉnh nội dung chương trình là giải pháp mang tính nền tảng, quyết định định hướng phát triển năng lực nghề cho học sinh. Hiện nay, chương trình môn học còn thiên về trình bày nguyên lý, cấu tạo và các bước sửa chữa mang tính lý thuyết, trong khi thực tế sản xuất tại khu vực nông thôn Lạng Sơn lại đòi hỏi người lao động phải có khả năng phát hiện và xử lý nhanh các sự cố phát sinh trong điều kiện thiếu thiết bị hỗ trợ hiện đại. Vì vậy, chương trình cần được tái cấu trúc theo hướng tăng cường nội dung chẩn đoán sự cố thực tế, tích hợp kỹ năng phân tích hiện tượng hư hỏng dựa trên biểu hiện vận hành của động cơ. Cụ thể, thay vì chỉ dạy học sinh quy trình quấn lại stato theo giáo trình cố định, giảng viên có thể xây dựng các chuyên đề như: “Phân tích nguyên nhân cháy cuộn dây trong điều kiện điện áp không ổn định”, “Xử lý động cơ bị kẹt rôto do môi trường bụi và ẩm”, hoặc “Kiểm tra và thay thế bạc đạn trong điều kiện xưởng nhỏ”. Ví dụ, khi đưa ra tình huống một động cơ bơm nước 3 pha tại xã vùng cao bị nóng bất thường và phát tiếng kêu lớn, học sinh phải phân tích khả năng quá tải, mất pha hoặc hỏng ổ bi; từ đó đề xuất quy trình kiểm tra bằng ampe kim, đồng hồ vạn năng và quan sát cơ khí. Cách tiếp cận này giúp học sinh rèn luyện tư duy chẩn đoán thay vì chỉ ghi nhớ thao tác. Bên cạnh đó, chương trình cần cập nhật nội dung liên quan đến các thiết bị đo kiểm hiện đại như ampe kim kỹ thuật số, đồng hồ đo cách điện (Megomet), thiết bị kiểm tra vòng dây. Trong thực tế, nhiều cơ sở sửa chữa nhỏ đã sử dụng thiết bị đo điện tử thay cho phương pháp thủ công truyền thống. Nếu sinh viên không được tiếp cận từ sớm, họ sẽ gặp khó khăn khi làm việc sau khi tốt nghiệp. Việc cập nhật nội dung không nhất thiết phải tăng tổng thời lượng môn

học mà có thể điều chỉnh tỷ lệ lý thuyết - thực hành theo hướng 30% lý thuyết, 70% thực hành.

2.2. *Đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát triển năng lực*

Đổi mới phương pháp giảng dạy là yếu tố trực tiếp tác động đến hiệu quả tiếp thu kiến thức của học sinh. Trong đào tạo nghề, phương pháp truyền thống “giảng - chép - làm theo mẫu” thường khiến học sinh thụ động và thiếu khả năng xử lý tình huống mới. Do đó, cần chuyển mạnh sang phương pháp dạy học tích cực như dạy học theo dự án (Project-Based Learning), dạy học theo tình huống (Case-Based Learning) và mô phỏng công việc thực tế. Ví dụ, giảng viên có thể giao cho mỗi nhóm học sinh một “dự án sửa chữa hoàn chỉnh” kéo dài 2-3 tuần. Nhóm học sinh sẽ tiếp nhận một động cơ hỏng (do Nhà trường chuẩn bị hoặc thu thập từ cơ sở sản xuất), tiến hành kiểm tra, lập biên bản tình trạng kỹ thuật, đề xuất phương án sửa chữa, thực hiện sửa chữa và báo cáo kết quả trước lớp. Trong quá trình đó, giảng viên đóng vai trò hướng dẫn, đặt câu hỏi gợi mở như: “Tại sao cuộn dây này bị cháy lệch pha?”, “Nếu không có Megomet thì kiểm tra cách điện bằng phương pháp nào?”. Phương pháp này giúp học sinh phát triển kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng phân tích và kỹ năng giao tiếp nghề nghiệp. Một ví dụ khác là sử dụng phương pháp tình huống: Giảng viên đưa ra một video ghi lại hiện tượng động cơ rung mạnh khi khởi động. Học sinh phải thảo luận để xác định nguyên nhân có thể là lệch tâm trục, hỏng bạc đạn hoặc sai sơ đồ đấu dây. Sau khi thảo luận, học sinh thực hành kiểm tra thực tế trên mô hình. Việc kết hợp giữa thảo luận và thực hành giúp tăng khả năng ghi nhớ và hình thành tư duy logic nghề nghiệp.

2.3. *Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị thực hành*

Trong đào tạo nghề, thiết bị thực hành giữ vai trò quyết định đến chất lượng tay nghề. Nếu học sinh chỉ học trên mô hình mới hoàn toàn, họ sẽ thiếu kinh nghiệm xử lý các tình huống hư hỏng thực tế. Vì vậy, Nhà trường cần đầu tư bổ sung các động cơ đã qua sử dụng, động cơ bị hỏng với nhiều dạng lỗi khác nhau để học sinh thực hành phân tích và sửa chữa. Ví dụ, xường thực hành có thể bố trí “góc chẩn đoán sự cố” gồm 5-7 động cơ hỏng với các lỗi đặc trưng: Cháy cuộn dây, chập vòng, mòn bạc đạn, gây cánh quạt làm mất, hỏng tụ khởi động (đối với động cơ một pha). Mỗi buổi học, học sinh được phân công xử lý một lỗi cụ thể và ghi chép quy trình sửa chữa. Qua nhiều lần thực hành với lỗi khác nhau, học sinh sẽ tích lũy kinh nghiệm đa dạng hơn. Ngoài ra, cần trang bị các mô hình cắt bỏ động cơ để học sinh quan sát trực tiếp cấu tạo stato, rôto, khe hở không khí, vòng ngắn mạch. Khi giảng về nguyên lý cảm ứng điện từ, giảng viên có thể kết hợp mô hình trực quan để minh họa đường sức từ và chuyển động tương đối giữa từ trường quay và rôto. Điều này giúp sinh viên dễ hiểu bản chất vật lý thay vì học thuộc khái niệm trừu tượng. Liên kết với doanh nghiệp địa phương cũng là giải pháp hiệu quả. Nhà trường có thể ký kết hợp tác với các cơ sở sửa chữa điện cơ tại thành phố và các huyện, tạo điều kiện cho học sinh thực tập 1-2 tháng. Trong quá trình thực tập, học sinh được tiếp xúc với môi trường làm việc thực tế, áp lực thời gian và yêu cầu của khách hàng những yếu tố mà trường học khó tái hiện đầy đủ.

2.4. *Ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy*

Trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục nghề nghiệp, việc ứng dụng công nghệ số là xu hướng tất yếu. Đối với môn Bảo dưỡng, sửa chữa động cơ không đồng bộ, công nghệ số có thể hỗ trợ ở nhiều khía cạnh: Mô phỏng nguyên lý hoạt động, hướng dẫn thao tác kỹ thuật, đánh giá kết quả học tập. Ví dụ, giảng viên có thể sử dụng phần mềm mô phỏng mạch điện để minh họa sơ đồ đấu dây sao - tam giác. Học sinh có thể thao tác thử trên phần mềm, quan sát dòng điện thay đổi khi chuyển mạch, trước khi thực hành trên thiết bị thật. Điều này giúp giảm nguy cơ chập điện hoặc đấu sai trong giai đoạn đầu học tập. Bên cạnh đó, xây dựng thư viện video hướng dẫn các

bước quấn dây, lắp ráp, cân chỉnh trục sẽ giúp học sinh có thể xem lại khi tự học. Một học sinh chưa thành thạo thao tác quấn dây có thể xem lại video nhiều lần trước khi thực hành, nhờ đó giảm sai sót và tiết kiệm vật tư. Nhà trường cũng có thể xây dựng ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến để kiểm tra kiến thức lý thuyết, giúp giảng viên đánh giá nhanh mức độ hiểu bài của lớp. Việc ứng dụng công nghệ số không thay thế hoàn toàn thực hành trực tiếp mà đóng vai trò hỗ trợ, giúp học sinh chuẩn bị tốt trước khi thao tác trên thiết bị thật. Khi kết hợp hợp lý giữa công nghệ số và thực hành truyền thống, hiệu quả đào tạo sẽ được nâng cao rõ rệt.

2.5. *Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên*

Chất lượng giảng dạy phụ thuộc lớn vào năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm của giảng viên. Độ công nghệ thiết bị điện ngày càng phát triển, giảng viên cần thường xuyên cập nhật kiến thức, tham gia các khóa bồi dưỡng chuyên môn hoặc thực tế tại doanh nghiệp. Ví dụ, giảng viên có thể tham gia khóa tập huấn về sử dụng thiết bị đo hiện đại hoặc thực tập ngắn hạn tại cơ sở sửa chữa lớn trong tỉnh để cập nhật phương pháp chẩn đoán mới. Sau đó, giảng viên chuyển giao kiến thức cho học sinh thông qua bài giảng tích hợp thực tế. Điều này giúp nội dung giảng dạy luôn gần với sản xuất, tránh lạc hậu so với nhu cầu thị trường lao động.

III. KẾT LUẬN

Nghiên cứu đã phân tích một cách hệ thống vai trò của môn Bảo dưỡng, sửa chữa động cơ không đồng bộ trong chương trình đào tạo trung cấp nghề Cơ điện nông thôn tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn, đồng thời chỉ ra những hạn chế còn tồn tại trong quá trình tổ chức giảng dạy. Trong bối cảnh nhu cầu nhân lực kỹ thuật phục vụ sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và cơ sở chế biến tại địa phương ngày càng tăng, việc nâng cao chất lượng đào tạo không chỉ mang ý nghĩa học thuật mà còn có giá trị thực tiễn sâu sắc đối với phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lạng Sơn. Các giải pháp đề xuất trong bài báo bao gồm điều chỉnh chương trình theo hướng tăng cường thực hành, áp dụng phương pháp dạy học tích cực (dạy học theo dự án, dạy học tình huống), đầu tư thiết bị thực hành, tăng cường liên kết doanh nghiệp và ứng dụng công nghệ số có tính khả thi và phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Nếu được triển khai đồng bộ, các giải pháp này có thể mang lại những chuyển biến rõ rệt: Nâng cao năng lực chẩn đoán, bảo dưỡng và sửa chữa động cơ của học sinh theo chuẩn đầu ra; Tăng khả năng thích ứng với môi trường sản xuất thực tế tại nông thôn miền núi; Giảm khoảng cách giữa đào tạo và nhu cầu sử dụng lao động của địa phương; Góp phần nâng cao uy tín, thương hiệu đào tạo nghề của nhà trường. Bên cạnh đó, nghiên cứu cũng chỉ ra rằng quá trình nâng cao chất lượng giảng dạy cần được thực hiện theo lộ trình, có sự hỗ trợ từ các cấp quản lý giáo dục nghề nghiệp, chính quyền địa phương và sự phối hợp chặt chẽ với doanh nghiệp. Việc đánh giá hiệu quả cần dựa trên các chỉ số cụ thể như: Tỷ lệ học sinh đạt chuẩn kỹ năng nghề, tỷ lệ có việc làm sau tốt nghiệp, mức độ hài lòng của đơn vị sử dụng lao động và khả năng tự khởi nghiệp của người học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (2017), Thông tư ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo Luật Giáo dục Nghề nghiệp, Hà Nội.
- [2] Nguyễn Trọng Thuận (2018), Máy điện, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- [3] Trần Khánh Hà (2019), Sửa chữa và bảo dưỡng máy điện, Nxb Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội.
- [4] Phạm Văn Hòa (2020), Giáo trình Máy điện và truyền động điện, Nxb Lao động - Xã hội, Hà Nội.
- [5] Nguyễn Đức Sỹ (2016), Kỹ thuật quấn dây máy điện, Nxb Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội.
- [6] Trần Văn Định (2017), Công nghệ sửa chữa thiết bị điện, Nxb Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội.